

Số: 01/2023/QĐST - DS

Tuyên Hóa, ngày 22 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 13 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 04/2023/TLST - DS ngày 14 tháng 3 năm 2023 về việc “tranh chấp hợp đồng tín dụng”,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần V

Địa chỉ trụ sở: số 89 L, phường L, quận Đ, tp. Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: ông Ngô Chí D - Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng

Người đại diện theo ủy quyền: bà Trịnh Thị Thanh H - Giám đốc trung tâm thu hồi nợ KHCN - Khối KHCN Ngân hàng TMCP V (theo văn bản ủy quyền số 26B/2022/UQ-CTHĐQT ngày 01/4/2022)

Người được ủy quyền lại: ông Nguyễn Ngọc C - Chuyên viên xử lý nợ

Địa chỉ: tầng 3, số 108 đường T, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình (theo văn bản ủy quyền số 84/2023/UQ-RCC ngày 08/02/2023)

Bị đơn: ông Nguyễn Hồng T và bà Trần Thị K

Địa chỉ: thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Quảng Bình

(bà K ủy quyền cho ông T tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền ngày 02/6/2023)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Ngọc C và bị đơn ông Nguyễn Hồng T thừa nhận ông Nguyễn Hồng T bà Trần Thị K còn nợ Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Vtính đến ngày 02/6/2023 tổng số tiền là 3.494.395.085 đồng (ba tỷ, bốn trăm chín mươi bốn triệu, ba trăm chín mươi lăm nghìn, không trăm tám lăm đồng), Các bên thống nhất thỏa thuận:

Trong thời hạn 02 tháng (kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành ngày 02/6/2023) ông Nguyễn Hồng T bà Trần Thị K phải thanh toán hết toàn bộ số tiền nợ tính đến ngày 02/6/2023 tổng số tiền là 3.494.395.085 đồng (ba tỷ, bốn trăm chín mươi bốn triệu, ba trăm chín mươi lăm nghìn, không trăm tám lăm đồng) và tiền lãi, lãi quá hạn, chi phí phát sinh đến khi tất toán khoản vay cho Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Việt Nam Thịnh Vượng.

Nếu ông Nguyễn Hồng T bà Trần Thị K không thực hiện nghĩa vụ trả nợ đúng thời hạn thì Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm gồm:

1. Toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 358, tờ bản đồ số 30, tại địa chỉ: phường Bắc Nghĩa, thành Phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD 025660, số vào sổ cấp GCN: CH 02825 do Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình cấp ngày 05/08/2016; Cập nhật thay đổi thông tin chủ sở hữu/sử dụng lần cuối ngày 25/05/2022.

2. Toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 503, tờ bản đồ số 21, tại địa chỉ: tổ dân phố 1 Phú Vinh, phường Bắc Nghĩa, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DC 687203, Số vào sổ cấp GCN: CS 02795 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường Tỉnh Quảng Bình cấp ngày 19/11/2021.

- Về tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Các bên thỏa thuận ông Nguyễn Hồng T bà Trần Thị K chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ số tiền 7.000.000đ (bảy triệu đồng). Ông Nguyễn Hồng T bà Trần Thị K phải hoàn trả lại số tiền 7.000.000đ (bảy triệu đồng) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ cho Ngân hàng.

- Về án phí: Các bên thỏa thuận ông Nguyễn Hồng T bà Trần Thị K chịu toàn bộ 50.943.950đ (năm mươi triệu chín trăm bốn mươi ba nghìn chín trăm năm mươi đồng) án phí có giá ngạch.

Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Vđã nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 49.185.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa theo biên lai số 0000190 ngày 14/3/2023, nay được nhận lại toàn bộ số tiền trên.

“Kể từ ngày tiếp theo của ngày lập biên bản hòa giải thành (ngày 02/6/2023) ông Nguyễn Hồng T bà Trần Thị K còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp

đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay”

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Tuyên Hoá;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Hữu Tình